



We create chemistry

MasterCem® LS 3323

Phụ gia xi măng chất lượng cao

MÔ TẢ

MasterCem LS 3323 là một hợp chất bao gồm các a-min và hydroxyl. Nó được thiết kế đặc biệt để cải thiện cường độ sớm và cường độ trễ của xi măng Poóc-lăng và các loại xi măng hỗn hợp khác. Các nguyên liệu cao cấp được sử dụng nhằm đảm bảo hiệu quả chất lượng cao nhất.

MasterCem LS 3323 có thể dùng cho các hệ thống nghiền khác nhau, kể cả máy nghiền đứng hay nghiền bi. Nó có khả năng cải thiện năng suất máy nghiền và chất lượng xi măng nhờ đẩy mạnh quá trình hy-đrát hóa và cải thiện sự phân bố cỡ hạt.

MasterCem LS 3323 tương thích với các loại xi măng. Nó phù hợp với tiêu chuẩn ASTM C465-99 và không ảnh hưởng đến quá trình sản xuất xi măng.

CÁC ƯU ĐIỂM

Những ưu điểm của **MasterCem LS 3323**:

- Giảm hiện tượng kết tụ các hạt xi măng làm tăng hiệu quả nghiền.
- Giảm sự bám dính xi măng lên bi nghiền, tấm lót, vách ngăn, thiết bị phân ly,...
- Được thiết kế đặc biệt nhằm tăng cường độ nén ở tất cả các độ tuổi, nhờ cải tăng cường phản ứng hóa học và thủy lực.
- Với cùng độ mịn xi măng, năng suất máy nghiền có thể tăng đến 15% tùy thuộc vào nguyên liệu đầu vào.
- Giảm chi phí sản xuất trên mỗi tấn xi măng thành phẩm.

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Ở 25°C

Hình thái	: Lỏng
Màu sắc	: Nâu đậm

TRÁCH NHIỆM Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của **Hóa Chất Xây Dựng BASF** dựa trên cơ sở khoa học và kinh nghiệm thực tế. Do các thông tin ở đây chỉ nêu lên bản chất chung, không có giả thiết nào chung cho việc sử dụng và thi công riêng biệt của bất kỳ sản phẩm nào nên người sử dụng cần phải kiểm tra mức độ thích hợp của sản phẩm theo từng trường hợp.

CHÚ Ý **Hóa Chất Xây Dựng BASF** cung cấp sản phẩm và hướng dẫn kỹ thuật nhưng không bao gồm trách nhiệm giám sát. Nên sử dụng sản phẩm theo sự chỉ dẫn của **Hóa Chất Xây Dựng BASF**, tuy nhiên phải tuân theo sự thay đổi, điều chỉnh của các chủ đầu tư, kỹ sư hoặc nhà thầu trong việc thi công vào từng môi trường ứng dụng thích hợp.

pH : 9.0 – 13.0

Tỉ trọng (kg/L) : 1.040 - 1.060

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Định lượng

MasterCem LS 3323 có thể được cho vào băng tải clanh-ke hay phun trực tiếp vào ngăn thứ nhất máy nghiền bi. Cần có hệ thống định lượng thích hợp để đảm bảo chính xác và ổn định lượng dùng để đạt hiệu quả tối đa. Nhân viên kỹ thuật BASF sẵn sàng cung cấp hệ thống định lượng từ thủ công đến tự động.

HÀM LƯỢNG SỬ DỤNG

Liều lượng sử dụng của **MasterCem LS 3323** được tính theo khối lượng xi măng. Tùy thuộc vào loại clanh-ke, loại máy nghiền, điều kiện tại chỗ cũng như kết quả mong muốn, liều lượng thường dùng là 300 – 500g trên tấn xi măng thành phẩm.

ĐÓNG GÓI

MasterCem LS 3323 được cung cấp theo phuy 205 lít, bồn 1000 lít hoặc cung cấp theo dạng bơm.

HẠN DÙNG

MasterCem LS 3323 có thể được sử dụng trong vòng 12 tháng trong điều kiện bảo quản ở nhiệt độ trên 5°C trong thùng còn được niêm kín.

LƯU Ý CẦN THIẾT

Sức khỏe: **MasterCem LS 3323** không chứa các chất gây cháy hay nguy hại đến sức khỏe. Nên dùng nước lạnh để vệ sinh khi có rơi vãi.

Tham khảo và tuân theo các hướng dẫn trong tài liệu an toàn sản phẩm (MSDS) để biết thêm chi tiết về Sức khoẻ, An toàn và chỉ dẫn Môi trường.

Công ty TNHH BASF Việt Nam

Văn phòng chính

Điện thoại: (0650) 3743100
Fax: (0650) 3743200

Chi Nhánh TP.HCM

Điện thoại: (08) 39103905
Fax: (08) 3910 3898

Chi Nhánh Hà Nội

Điện thoại: (04) 39743767
Fax: (04) 39743766

Chi Nhánh Đà Nẵng

Điện thoại: (0511) 3652069
Fax: (0511) 3652138

